

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, kiểm tra 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 (Từ 15/12/2020 đến 14/6/2021)

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 và Văn bản số 892/TTCP-KHTH ngày 03/6/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo kết quả công tác Quý II năm 2021 và báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2021; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Trong 6 tháng đầu năm 2021, UBND tỉnh và lãnh đạo các ngành, địa phương trong tỉnh vừa tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện mục tiêu kép phòng, chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đồng thời đã quan tâm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra đạt được những kết quả cụ thể sau:

1. Thanh tra hành chính

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra

- Trong Quý II/2021: Toàn ngành Thanh tra của tỉnh đã tiến hành 21 cuộc thanh tra tại 22 đơn vị, gồm 18 cuộc thanh tra theo kế hoạch và 03 cuộc đột xuất.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021: Đã tiến hành 46 cuộc thanh tra tại 70 đơn vị (tăng 10 cuộc so với 6 tháng đầu năm 2020); có 12 cuộc thanh tra từ năm 2020 chuyển sang và 34 cuộc triển khai trong kỳ; 40 cuộc thanh tra theo kế hoạch được duyệt và 06 cuộc thanh tra đột xuất. Trong đó: Thanh tra tỉnh tiến hành 06 cuộc tại 07 đơn vị; Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố tiến hành 28 cuộc tại 50 đơn vị; Thanh tra các sở, ban, ngành tiến hành 12 cuộc tại 13 đơn vị.

b) Kết luận thanh tra

- Trong Quý II/2021: Các cấp, các ngành đã ban hành kết luận 17 cuộc thanh tra, phát hiện sai phạm về kinh tế 2.381 triệu đồng; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 5.251 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác về kinh tế (ghi thu, ghi chi, giảm trừ thanh quyết toán...) 822 triệu đồng; kiến nghị xử lý hành chính 01 tập thể và 05 cá nhân.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021: Đã ban hành Kết luận 27 cuộc thanh tra (tăng 02 cuộc so với 6 tháng đầu năm 2020), phát hiện sai phạm về kinh tế 4.906 triệu đồng và 2.724 m² đất các loại; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 3.955 triệu đồng

và 2.724 m² đất các loại; kiến nghị xử lý khác về kinh tế 951 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, xử lý hành chính 02 tập thể và 07 cá nhân; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ 01 vụ có dấu hiệu tội phạm¹.

c) Kết quả thực hiện Kết luận thanh tra

- Trong Quý II/2021: Thanh tra các cấp, các ngành đã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý đối với 11 Kết luận thanh tra đã có hiệu lực pháp luật; kết quả đã thu hồi về cho Nhà nước 120 triệu đồng trong tổng số tiền 381 triệu đồng phải thu hồi; các cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành kiểm điểm, xử lý đối với 02 tập thể và 06 cá nhân.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021: Đã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý đối với 20 cuộc thanh tra đã có hiệu lực pháp luật (tăng 03 cuộc so với 6 tháng đầu năm 2020); kết quả đã thu hồi về cho Nhà nước 2.199 triệu đồng trong tổng số tiền 2.777 triệu đồng phải thu; kết quả xử lý khác về kinh tế 417 triệu đồng trong tổng số tiền 951 triệu đồng phải xử lý; các cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành kiểm điểm, xử lý đối với 02 tập thể và 06 cá nhân (rút kinh nghiệm), hoàn tất việc chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra 01 vụ.

d) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN

- Trong Quý II/2021: Các cấp, các ngành đã chỉ đạo tiến hành 07 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) và phòng, chống tham nhũng (PCTN) tại 07 đơn vị.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021: Đã chỉ đạo tiến hành 19 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 19 đơn vị (tăng 08 cuộc so với 6 tháng đầu năm 2020). Trong đó, Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố tiến hành 10 cuộc tại 10 đơn vị; Thanh tra các sở, ban, ngành tiến hành 09 cuộc tại 09 đơn vị. Đến nay đã kết thúc, ban hành Kết luận thanh tra 17 cuộc, qua đó phát hiện, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan²; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 261 triệu đồng đã chi sai chế độ, tiêu chuẩn, định mức; kiến nghị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm 01 cá nhân³.

1. Huyện Phù Mỹ thanh tra việc cấp Giấy CNQSD đất của ông Nguyễn Văn Tòng và bà Nguyễn Thị Thu Thủy ở thôn Xuân Bình, xã Mỹ An và việc triển khai Dự án trồng rừng sinh thái kết hợp chăn nuôi của ông Nguyễn Văn Tòng; phát hiện việc cấp Giấy CNQSD đất sai quy trình, thủ tục, vượt diện tích so với thực tế 2.724m², đã kiến nghị hủy quyết định đã cấp Giấy CNQSD đất và thu hồi về cho Nhà nước diện tích đất nêu trên; đồng thời chuyển hồ sơ vụ việc sang Công an huyện tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra cho thấy việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn có những tồn tại, hạn chế như: Việc tổ chức việc tiếp công dân ở một số đơn vị, địa phương chưa đảm bảo theo quy định; việc phân loại một số đơn thư, trình tự, thủ tục giải quyết, việc lập danh mục hồ sơ chưa đảm bảo theo quy định. Trong công tác phòng, chống tham nhũng, một số đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch công tác hằng năm còn chung chung, chưa sát thực tế; việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa thường xuyên liên tục; một số đơn vị chưa thực hiện việc công khai dự toán thu, chi định kỳ; chi sai chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định với số tiền 261 triệu đồng. Một số đơn vị, địa phương chưa thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng cho cấp trên theo quy định...

3. Vụ sai phạm tại Trường THCS & THPT huyện An Lão.

đ) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực cụ thể

- Lĩnh vực quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng

Đã tiến hành 05 cuộc thanh tra tại 06 đơn vị; ban hành Kết luận thanh tra 01 cuộc, phát hiện sai phạm, kiến nghị xử lý thu hồi về cho Nhà nước số tiền 2.396 triệu đồng; kết quả đã thu hồi 2.079 triệu đồng⁴.

- Lĩnh vực quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách

Đã tiến hành 20 cuộc thanh tra tại 21 đơn vị; ban hành Kết luận thanh tra 09 cuộc, phát hiện sai phạm về kinh tế 1.558 triệu đồng; kiến nghị xử lý thu hồi về cho Nhà nước 1.270 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác về kinh tế 288 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, xử lý hành chính đối với 01 tập thể và 04 cá nhân⁵.

- Lĩnh vực quản lý, sử dụng đất

Đã tiến hành 04 cuộc thanh tra tại 04 đơn vị; ban hành Kết luận thanh tra 01 cuộc, phát hiện sai phạm về đất đai với diện tích 2.724 m² đất các loại; đã kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước diện tích đất nêu trên; đồng thời chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật⁶.

- Lĩnh vực khác

Đã tiến hành 17 cuộc thanh tra tại 39 đơn vị; ban hành Kết luận thanh tra 16 cuộc, phát hiện sai phạm về kinh tế 952 triệu đồng; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 289 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác về kinh tế 663 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, xử lý hành chính đối với 01 tập thể và 03 cá nhân⁷.

4. Thanh tra tình hình thanh tra công tác quản lý đầu tư, xây dựng các công trình, dự án thuộc Chương trình kiên cố hóa kênh mương và bê tông hóa giao thông nông thôn trên địa bàn 02 huyện Tây Sơn và Phù Cát, phát hiện, kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước số tiền 2.396 triệu đồng do các đơn vị thanh toán sai khối lượng cho đơn vị thi công.

5. Cụ thể một số cuộc thanh tra như: Thanh tra tình hình thanh tra tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Quy Nhơn, phát hiện đơn vị chi sai chế độ, tiêu chuẩn, định mức trong quản lý tài chính, ngân sách và chi sai khối lượng trong quản lý đầu tư xây dựng cơ bản với số tiền 1.147 triệu đồng; qua thanh tra đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước số tiền sai phạm trên. Huyện An Lão thanh tra tại xã An Hòa, phát hiện một số khoản chi theo Chương trình mục tiêu nhưng chưa thực hiện chi và không báo cáo, xử lý với số tiền 174 triệu đồng, thanh toán thừa khối lượng trong quản lý đầu tư XDCB số tiền 42 triệu đồng; qua thanh tra đã kiến nghị xử lý thu hồi về cho Nhà nước 42 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 174 triệu đồng, kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm tập thể UBND xã và kế toán. Huyện Tây Sơn thanh tra tại Trường Tiểu học số 2 Võ Xán, phát hiện đơn vị sử dụng kinh phí của Hội cha mẹ học sinh chi phục vụ hoạt động giáo dục, sửa chữa, các công trình của nhà trường 40 triệu đồng, thu tiền ăn của học sinh nhưng chi thấp hơn định mức và thấp số ngày chi với số tiền gần 62 triệu đồng, chi phụ cấp làm thêm giờ vượt số giờ quy định và chi thanh toán bồi dưỡng cho bộ phận quản lý, bộ phận phục vụ giám sát bán trú sai định mức gần 28 triệu đồng; qua thanh tra đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 28 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 102 triệu đồng. Thị xã An Nhơn thanh tra tại các Trường THCS Đập Đá và Nhơn Tân, phát hiện các đơn vị vượt chế độ, tiêu chuẩn 22 triệu đồng, chi nguồn chăm sóc sức khỏe ban đầu không đúng quy định 06 triệu đồng và một số khoản chi khác 06 triệu đồng; qua thanh tra đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 22 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 12 triệu đồng.

6. Vụ cấp Giấy CNQSD đất của ông Nguyễn Văn Tòng và bà Nguyễn Thị Thu Thủy ở thôn Xuân Bình, xã Mỹ An và việc triển khai Dự án trồng rừng sinh thái kết hợp chăn nuôi của ông Nguyễn Văn Tòng.

7. Cụ thể một số cuộc thanh tra như: Huyện Vĩnh Thạnh thanh tra việc thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện từ năm 2014 đến năm 2018, phát hiện việc lập Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thiếu phân bổ hỗ trợ tự chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm cho 09 hộ dân trực tiếp sản xuất nông nghiệp có đất nông nghiệp bị thu hồi với số tiền trên 129 triệu đồng; qua thanh tra đã kiến nghị hỗ trợ đối với phần còn thiếu cho người dân, kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 01 tập thể và 02 cá nhân. Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành 08 cuộc thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại các trường trực thuộc, phát hiện một số đơn vị thu, chi không đúng quy định với số tiền 823 triệu đồng; qua thanh tra kiến nghị xử lý thu hồi về cho Nhà nước 289 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 534 triệu đồng, kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 01 cá nhân.

2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra

- Trong Quý II/2021: Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh đã tiến hành 577 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 7.175 lượt tổ chức và cá nhân, gồm 429 lượt kiểm tra thường xuyên, 99 cuộc thanh tra theo đoàn và 49 cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021: Đã tiến hành 1.024 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 7.626 lượt tổ chức và cá nhân trong việc chấp hành chính sách, pháp luật, quy định của Nhà nước trên các lĩnh vực: quản lý tài chính và ngân sách nhà nước; trật tự an toàn giao thông; quản lý, đầu tư xây dựng, trật tự xây dựng; hoạt động khám chữa bệnh; vệ sinh an toàn thực phẩm; vệ sinh an toàn lao động; kinh doanh dịch vụ văn hóa; thông tin và truyền thông; khoa học và công nghệ; quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường... Trong đó, có 07 cuộc thanh tra, kiểm tra từ năm 2020 chuyển sang, 1.017 cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ; có 850 lượt kiểm tra thường xuyên, 125 cuộc thanh tra theo đoàn và 49 cuộc đột xuất.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra

- Trong Quý II/2021: Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 24 tổ chức và 607 cá nhân có vi phạm, sai phạm, trong đó, sai phạm về kinh tế 1.055 triệu đồng; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 135 triệu đồng, thu hồi về đơn vị 17 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác về kinh tế 903 triệu đồng; ban hành 683 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 15 tổ chức và 668 cá nhân với số tiền 1.982 triệu đồng.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021: Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 54 tổ chức và 700 cá nhân có vi phạm, sai phạm, trong đó, sai phạm về kinh tế 1.692 triệu đồng; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 478 triệu đồng, thu hồi về đơn vị 17 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 1.197 triệu đồng; ban hành 713 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 36 tổ chức và 677 cá nhân với số tiền 2.466 triệu đồng.

c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra

- Trong Quý II/2021: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm đã thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước 2.044 triệu đồng, gồm 79 triệu đồng tiền sai phạm phát hiện qua thanh tra, kiểm tra và 1.965 triệu đồng tiền phạt xử lý vi phạm hành chính; thu về đơn vị 17 triệu đồng; các cơ quan có liên quan đã thực hiện xong các kiến nghị xử lý khác về kinh tế với số tiền 854 triệu đồng.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm đã thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước 2.871 triệu đồng, gồm 422 triệu đồng tiền sai phạm phát hiện qua thanh tra, kiểm tra và 2.449 triệu đồng tiền phạt xử lý vi phạm hành chính; thu về đơn vị 17 triệu đồng; các cơ quan có liên quan đã thực hiện xong các kiến nghị xử lý khác về kinh tế với số tiền 1.148 triệu đồng⁸.

⁸. Kết quả thanh tra, kiểm tra cụ thể của một số sở, ban, ngành như: Sở Tài chính thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý giá, tài chính và ngân sách nhà nước, phát hiện sai phạm về kinh tế 946 triệu đồng, xử lý thu hồi về cho Nhà nước 332 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác về kinh tế 614 triệu đồng, xử phạt VPHC 04 trường hợp với số tiền 35 triệu đồng. Sở Kế hoạch và Đầu tư thanh tra công tác quản lý đầu tư, xây dựng qua thanh tra phát hiện sai phạm về kinh tế 105 triệu đồng, xử lý thu hồi về cho Nhà nước 56 triệu đồng, kiến nghị xử lý hình thức khác 49 triệu đồng. Sở Xây dựng thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng, phát hiện sai phạm về kinh tế 622 triệu đồng, xử lý thu hồi về cho Nhà nước 88 triệu đồng, kiến nghị xử lý hình thức khác 534

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, KNTC và PCTN

a) Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế

UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh tổ chức nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ; chỉ đạo các ngành, địa phương phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN; chỉ đạo triển khai thực hiện nhập dữ liệu trên phần mềm Hệ thống báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN theo quy định của Thanh tra Chính phủ; đồng thời xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành quy định cụ thể hóa chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN trên địa bàn tỉnh.

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh đã tham dự Hội nghị trực tuyến tổng kết công tác thanh tra năm 2020 do Thanh tra Chính phủ tổ chức; chỉ đạo Thanh tra tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thanh tra của tỉnh năm 2020 và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch thanh tra năm 2021. Các ngành, địa phương đã tổ chức 29 lớp tập huấn, hội nghị phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN cho 1.822 lượt cán bộ, công chức, viên chức và người dân. UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh và các ngành, địa phương phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời các văn bản khác của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ mới ban hành về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN; chỉ đạo công khai kịp thời hoạt động thanh tra, các chính sách, pháp luật, kết luận, quyết định xử lý về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN bằng các hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật và trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định, Trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh và của các ngành, địa phương.

4. Công tác quản lý nhà nước và thi đua khen thưởng

Trong kỳ, UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã ban hành 83 văn bản để chỉ đạo về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN và xây dựng ngành Thanh tra trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước⁹; chỉ đạo

trieu đồng, xử phạt VPHC 09 trường hợp với số tiền 346 triệu đồng. Sở Giao thông vận tải thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy, phát hiện và xử phạt VPHC 607 trường hợp với số tiền 1.237 triệu đồng. Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường, phát hiện và xử phạt VPHC 06 trường hợp với số tiền 350 triệu đồng. Sở Y tế thanh tra, kiểm tra hành nghề khám, chữa bệnh, kinh doanh thuốc và sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm, thực phẩm chức năng..., phát hiện và xử phạt VPHC 20 trường hợp với số tiền 57 triệu đồng. Sở Khoa học và Công nghệ thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, đo lường chất lượng, phát hiện và xử phạt VPHC 10 trường hợp với số tiền 75 triệu đồng. Sở Lao động - TBXH thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý, phát hiện sai phạm về kinh tế và kiến nghị xử lý thu về cho đơn vị 17 triệu đồng, xử phạt VPHC 23 trường hợp với số tiền 187 triệu đồng. Sở Nông nghiệp và PTNT thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý, phát hiện sai phạm về kinh tế và xử lý thu về cho Nhà nước 02 triệu đồng, xử phạt VPHC 26 trường hợp với số tiền 138 triệu đồng. Sở Văn hóa và Thể thao thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý, phát hiện và xử phạt VPHC 02 trường hợp với số tiền 20 triệu đồng...

9. Các văn bản do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành để chỉ đạo về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN trong kỳ như: Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 20/01/2021 về công tác PCTN năm 2021; Văn bản số 1107/UBND-NC ngày 04/3/2021 chỉ đạo thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu của

Thanh tra tỉnh tăng cường hướng dẫn, theo dõi, xử lý kịp thời các trường hợp chồng chéo, trùng lặp trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2021, nhất là đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân.

Thanh tra tỉnh đã ban hành kế hoạch, chỉ đạo Thanh tra các ngành, địa phương phổ biến quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 10-NQ/BCSD ngày 22/01/2021 của Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ về tăng cường lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của ngành Thanh tra năm 2021; chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua năm 2021 theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Thanh tra Chính phủ bằng các hình thức phù hợp nhằm thúc đẩy thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị được giao.

5. Xây dựng lực lượng

UBND tỉnh và lãnh đạo các ngành, địa phương tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan Thanh tra cùng cấp nhằm đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao. Trong kỳ, một số ngành, địa phương đã có quyết định bổ nhiệm mới 06 công chức lãnh đạo cơ quan Thanh tra trực thuộc; cử 16 công chức tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên chính do Thanh tra Chính phủ tổ chức. Hiện nay, toàn ngành Thanh tra của tỉnh có 218 cán bộ, công chức, trong đó có 01 thanh tra viên cao cấp, 43 thanh tra viên chính, 113 thanh tra viên và 61 cán bộ, công chức khác.

Thanh tra tỉnh và Thanh tra các ngành, địa phương tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”, Chỉ thị số 769/CT-TTCP ngày 17/5/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc “Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành Thanh tra”; chú trọng công tác giáo dục, quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ đối với đội ngũ công chức ngành Thanh tra, gắn với thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 29/3/2021 về phối hợp tổ chức tiếp công dân, đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV, Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Văn bản số 2637/UBND-NC ngày 12/5/2021 chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận thanh tra số 782/KL-TTCP ngày 22/5/2019 của Thanh tra Chính phủ về thanh tra trách nhiệm của UBND tỉnh Bình Định trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, phòng, chống tham nhũng và quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 26/5/2021 về thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; Văn bản số 3129/UBND-NC ngày 01/6/2021 chỉ đạo tiếp tục thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã chỉ đạo xây dựng, phê duyệt, triển khai kế hoạch thanh tra năm 2021 đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, theo đúng định hướng của Thanh tra Chính phủ và phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương; đồng thời đã chỉ đạo thực hiện kịp thời các cuộc thanh tra đột xuất khi phát hiện vi phạm pháp luật. Hoạt động thanh tra trong 6 tháng đầu năm được tiến hành chủ động, linh hoạt, bảo đảm tiến độ, bám sát Kế hoạch thanh tra được duyệt, đồng thời tuân thủ nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Tình trạng chông chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, nhất là đối với các doanh nghiệp được khắc phục. Các cuộc thanh tra, kiểm tra được tiến hành công khai minh bạch, đúng quy trình nghiệp vụ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Kết quả xử lý sau thanh tra được đảm bảo. Qua thanh tra đã phát hiện, kiến nghị xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật nhiều vụ việc sai phạm; kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phòng ngừa vi phạm pháp luật.

Tổ chức bộ máy của ngành Thanh tra tiếp tục được quan tâm củng cố, kiện toàn. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giám sát, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ công chức Thanh tra được chú trọng. Đội ngũ công chức ngành Thanh tra giữ được phẩm chất đạo đức, chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và kỷ luật của ngành; trong kỳ chưa để xảy ra sai phạm phải bị xử lý.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Một số ngành, địa phương phê duyệt, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2021 còn chậm. Việc chỉ đạo thực hiện một số cuộc thanh tra, kiểm tra còn chậm tiến độ; chất lượng, hiệu quả chưa cao so với yêu cầu; số cuộc thanh tra phát hiện hành vi tiêu cực, tham nhũng còn ít; kết quả xử lý sau thanh tra có trường hợp còn kéo dài, nhất là trong việc xử lý các sai phạm về kinh tế. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN tại một số ngành, địa phương tuy được chú trọng, nhưng hiệu quả chưa cao theo yêu cầu. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác thanh tra, giải quyết KNTC và PCTN của một số ngành, địa phương chưa bảo đảm đúng thời gian, biểu mẫu quy định.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế nêu trên là do Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước một số ngành, địa phương chưa thật sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, sâu sát hoạt động thanh tra. Công tác chỉ đạo, điều hành của Thanh tra một số ngành, địa phương thiếu chủ động, chậm đổi mới, chưa bám sát kế hoạch được duyệt và yêu cầu quản lý nhà nước của ngành, địa phương. Biên chế cán bộ Thanh tra một số ngành, địa phương còn ít, chất lượng không đồng đều, năng lực chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ được giao. Một số tổ chức, cá nhân thực hiện chưa đầy đủ, nghiêm túc các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra nhưng chưa được áp dụng các biện pháp chế tài theo quy định để xử lý kiên quyết.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Công tác thanh tra hành chính

Chỉ đạo triển khai thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả các cuộc thanh tra trong Kế hoạch thanh tra năm 2021 đã phê duyệt; kịp thời chỉ đạo thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Chỉ đạo xử lý kịp thời các trường hợp chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, nhất là đối với doanh nghiệp. Gắn hoạt động thanh tra với yêu cầu phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật các hành vi vi phạm chính sách, pháp luật, tham nhũng, lãng phí. Chỉ đạo thực hiện thường xuyên, kiên quyết công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra theo quy định nhằm nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả xử lý sau thanh tra, nhất là việc thu hồi tiền, tài sản trong các vụ việc liên quan đến hành vi tham nhũng. Chỉ đạo thực hiện đầy đủ quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra, nhất là việc công khai các Kết luận thanh tra theo quy định.

2. Công tác thanh tra chuyên ngành

Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh chỉ đạo tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên ngành trên các ngành, lĩnh vực có phát sinh những vấn đề bức xúc, dư luận xã hội quan tâm như: khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; quản lý trật tự xây dựng; bảo đảm an toàn giao thông; vệ sinh an toàn thực phẩm; đo lường chất lượng, nhãn mác hàng hóa, chấp hành pháp luật về giá trong hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ; các hoạt động dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa; thực hiện chính sách lao động, xã hội, giải quyết việc làm... Các sở, ban, ngành có cơ quan trực thuộc được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành chú trọng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động thanh tra chuyên ngành nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp, nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra, chủ động phòng ngừa vi phạm.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm

Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN. Chú trọng thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra; góp phần tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN.

4. Công tác quản lý nhà nước và xây dựng ngành

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến quán triệt, hướng dẫn thi hành các quy định của pháp luật về thanh tra. Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai minh bạch trong hoạt động thanh tra. Thanh tra tỉnh chú trọng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra về nghiệp vụ và công tác đối với các cơ quan thanh tra cấp dưới; thực hiện kịp thời thẩm quyền thanh tra lại đối với các kết luận thanh tra của cấp sở và cấp huyện khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng và thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với đội ngũ công chức Thanh tra. Từng cơ quan thanh tra tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 769/CT-TTCP ngày 17/5/2019 và Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ gắn với công tác cải cách hành chính, thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động và phong trào thi đua trong ngành Thanh tra, trong Khối thi đua các ngành nội chính tỉnh Bình Định, Cụm thi đua Thanh tra các tỉnh duyên hải miền Trung; các hoạt động kỷ niệm 76 năm ngày truyền thống ngành Thanh tra Việt Nam (23/11/1945 - 23/11/2021) và 46 năm xây dựng, phát triển của ngành Thanh tra tỉnh Bình Định (1975 - 2021). Tham gia xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về thanh tra theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ. Đề cao trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước các cấp, các ngành trong việc chỉ đạo, điều hành hoạt động thanh tra.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề xuất, kiến nghị Thanh tra Chính phủ tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức ngành Thanh tra và các cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư thuộc các ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh để thực hiện tốt việc tổng hợp và nhập dữ liệu trên phần mềm Hệ thống báo cáo công tác thanh tra, giải quyết KNTC và PCTN theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ.

Trên đây là kết quả công tác thanh tra, kiểm tra 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Cục II, TTCP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3, K11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2021 của UBND tỉnh)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng sai phạm		Kiến nghị xử lý								
	Tổng số	Thực hiện		Hình thức				Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (trđ)	Đất (m ²)	Thu hồi về NSNN		Xử lý khác về kinh tế		Hành chính		Chuyển điều tra		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo kế hoạch	Đột xuất					Tiền (trđ)	Đất (m ²)	Tiền (trđ)	Đất (m ²)	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
<i>MS</i>	<i>-2+3=4+</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8=10+12</i>	<i>9=11+13</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>	<i>15</i>	<i>16</i>	<i>17</i>	<i>18</i>
Thanh tra tỉnh	6	3	3	6	0	2	7	3,543	0	3,543	0	0	0	0	0	0	0	0
Thanh tra huyện	28	9	19	24	4	14	50	540	2,724	123	2,724	417	0	2	6	1	0	0
Thanh tra sở	12	0	12	10	2	11	13	823	0	289	0	534	0	0	1	0	0	0
Tổng cộng=	46	12	34	40	6	27	70	4,906	2,724	3,955	2,724	951	0	2	7	1	0	0

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN THANH TRA HÀNH CHÍNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2021 của UBND tỉnh)

Đơn vị	Kết luận thanh tra phải thực hiện		Tiến độ thực hiện kết luận		Thu hồi về NSNN				Xử lý khác về kinh tế				Xử lý hành chính				Xử lý hình sự				Hoàn thiện cơ chế, chính sách (văn bản)	
	Tổng số	Trong đó kết luận được kiểm tra trực tiếp	Số kết luận đã hoàn thành	Số kết luận chưa hoàn thành	Tiền (trđ)		Đất (m2)		Tiền (trđ)		Đất (m2)		Tổng số phải xử lý		Xử lý trong kỳ		Đã chuyển cơ quan điều tra		Khởi tố trong kỳ		Tổng số kiến nghị phải hoàn thiện	Số kiến nghị đã thực hiện xong
					Tổng số tiền phải thu	Tổng số tiền đã thu	Tổng số đất phải thu	Tổng số đất đã thu	Tổng số tiền phải xử lý khác	Tổng số tiền đã xử lý khác	Tổng số đất phải xử lý khác	Tổng số đất đã xử lý khác	Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đội tượng	Vụ	Đội tượng		
<i>MS</i>	<i>1=3+4</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>	<i>15</i>	<i>16</i>	<i>17</i>	<i>18</i>	<i>19</i>	<i>20</i>	<i>21</i>	<i>22</i>
Thanh tra tỉnh	1	0	0	1	2,396	2,079	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thanh tra huyện	10	1	9	1	92	92	2,724	0	417	417	0	0	2	6	2	6	1	0	0	0	0	0
Thanh tra sở	9	0	7	2	289	28	0	0	534	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng=	20	1	16	4	2,777	2,199	2,724	0	951	417	0	0	2	6	2	6	1	0	0	0	0	0

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2021 của UBND tỉnh)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Số đơn vị được thanh tra	Tổng sai phạm		Kiến nghị xử lý									
	Tổng số	Thực hiện		Hình thức			Đã ban hành kết luận	Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (trđ)	Đất (m2)	Tiền (trđ)	Đất (m2)	Tiền (trđ)	Đất (m2)	Hành		Chuyển		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo kế hoạch	Đột xuất									Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
<i>MS</i>	<i>2+3=4</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8=10+12</i>	<i>9=11+13</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>	<i>15</i>	<i>16</i>	<i>17</i>	<i>18</i>
Thanh tra tỉnh	5	2	3	5	0	1	5	1,147	0	1,147	0	0	0	0	0	0	0	0
Thanh tra huyện	15	3	12	15	0	8	16	411	0	123	0	288	0	1	4	0	0	0
Thanh tra sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng=	20	5	15	20	0	9	21	1,558	0	1,270	0	288	0	1	4	0	0	0

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2021 của UBND tỉnh)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng sai phạm		Kịch vụ xử lý								
	Tổng số	Thực hiện		Hình thức				Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (trđ)	Đất (m2)	Tiền (trđ)	Đất (m2)	Hành chính		Chuyển điều tra		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số)		
		Triển khai từ kỳ trước chuyển	Triển khai trong kỳ	Theo kế hoạch	Đột xuất							Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đôi tượng			
MS	=2+3=4	2	3	4	5	6	7	8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18
Thanh tra tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thanh tra huyện	4	1	3	1	3	1	4	0	2,724	0	2,724	0	0	0	0	1	0	0
Thanh tra sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng=	4	1	3	1	3	1	4	0	2,724	0	2,724	0	0	0	0	1	0	0

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2021 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ						Số cuộc đã ban hành kết luận	Số tổ chức được thanh tra, kiểm tra		Số tổ chức, cá nhân vi phạm			Tổng số tiền vi phạm (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền kiến nghị thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền kiến nghị xử lý khác	Quyết định xử phạt hành chính được ban hành			Xử phạt vi phạm hành chính			Chức năng cơ quan địa phương						
	Tổng số	Phân loại						Thanh tra	Kiểm tra	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Về tổ chức, đơn vị	Tổng số		Tổ chức	Cá nhân	Bằng tiền		Bằng hình thức khác		Vụ	Đối tượng					
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Thường xuyên	Kế hoạch	Đột xuất																Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số			Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân
MS	1=2+3 =4 +5+6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=13 +14	13	14	15	16	17	18=19+ 20	19	20	21	22=2 3+24	23	24	25=26 +27	26	27	28=2 9+30	29	30	31	32
Tổng	1024	7	1017	850	125	49	39	195	433	264	6734	754	54	700	1692	1691	2	495	478	17	1197	713	36	677	2466	843	1623	9	0	9	0	0

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Biểu số: 07/TTr

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN, QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT
QUA THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2021 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế (Tr.đ)						Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính						Đã khởi tố		Ghi chú
	Số tiền vi phạm đã thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền vi phạm đã xử lý khác			Số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu (Tr.đ)			Số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác					
	Tổng số	về ngân sách nhà nước	về tổ chức, đơn vị	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13	14	15
Tổng	439	422	17	1148	1148	0	2449	1594	855	9	0	9	0	0	

**TỔNG HỢP CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THANH TRA, TIẾP CÔNG DÂN,
KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2021 của UBND tỉnh)

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác thanh tra, TCD, KN, TC, PCTN			Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, TCD, KN, TC, PCTN		Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, TCD, KN, TC và PCTN						Kết quả thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra trách nhiệm					
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Số văn bản bãi bỏ	Lớp	Người	Tổng số cuộc	số cuộc đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra	Kiến nghị xử lý hành chính		Kiến nghị chuyển cơ quan điều tra		Tổng số kết luận phải thực hiện	Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố	
									Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng		Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Cấp tỉnh	7	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Cấp sở	54	0	1	11	1646	10	8	10	0	1	0	0	8	0	0	0	0
Cấp huyện	22	0	0	18	176	9	9	9	0	0	0	0	9	0	0	0	0
Cấp xã	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	83	0	1	29	1822	19	17	19	0	1	0	0	17	0	0	0	0

